



SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
THANH TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /KL – TTr

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 05 tháng 12 năm 2024



KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH Mei Sheng Textlies Việt Nam

Thực hiện Quyết định thanh tra số 24/QĐ-TTr ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH Mei Sheng Textlies Việt Nam, từ ngày 22/10/2024 đến ngày 21/11/2024, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với Công ty.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTr ngày 02/12/2024 của Trưởng Đoàn Thanh tra, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra như sau:

I. THÔNG TIN VỀ PHÁP LÝ VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ

Công ty TNHH Mei Sheng Textiles Việt Nam (gọi tắt là Công ty) tại Khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt đầu hoạt động sản xuất từ năm 2021 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số 3500103859 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp đăng ký lần đầu ngày 12/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 26/8/2024. Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Song Da Tao, giới tính Nam, chức danh Chủ tịch công ty, Quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan), hộ chiếu nước ngoài số 351333782 nơi cấp: Republic of China, ngày cấp 03/12/2018.

- Pháp lý về đầu tư: Giấy chứng nhận đầu tư số: 9993328009 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu chứng nhận lần đầu ngày 25/01/2018, chứng nhận điều chỉnh lần thứ 02 ngày 08/02/2021 cho dự án “Dự án Nhuộm và hoàn thiện sản phẩm nhuộm Mei Sheng” (mục tiêu, quy mô của dự án: nhuộm sợi màu, vải màu, bông màu; quy mô 5.200 tấn/năm (chỉ phục vụ nhuộm cho sản phẩm Công ty Mei Sheng).

- Pháp lý về xây dựng: Giấy phép xây dựng số 50/GPXD ngày 20/9/2018; số 68/GPXD ngày 10/11/2020; số 08/GPXD ngày 01/02/2023 đều do Ban Quản lý các KCN cấp.

- Tổng diện tích mặt bằng sản xuất: 8.020 m²





- Số lượng nhân viên: 80 người, hoạt động sản xuất của Công ty trong giờ hành chính. Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang hoạt động sản xuất bình thường.

- Tình trạng thiết bị hiện nay: công nghệ mới.

- Công suất sản phẩm theo thiết kế là 5.200 tấn sản phẩm/năm và công suất thực tế của năm 2022: 576,4 tấn sản phẩm, năm 2023: 661,4 tấn sản phẩm và 2024 (tính đến hết tháng 9): 1.194 tấn sản phẩm,

- Nguyên liệu sản xuất chính cho từng loại sản phẩm năm 2022: 598 tấn vải thô, năm 2023: 710 tấn vải thô, và 2024 (tính đến thời điểm báo cáo): 1.298 tấn vải thô; nguồn gốc: từ nhà máy dệt vải Mei Sheng.

- Lượng nước sử dụng trung bình 09 tháng năm 2024: 377 m³/ngày, lượng nước sử dụng cao điểm (670 m³/ngày) nguồn cung cấp: nước thủy cục từ Công ty hạ tầng và mua thêm bên ngoài (do Công ty hạ tầng giảm áp, Công ty không đủ nước để sử dụng); mục đích sử dụng: dùng cho quá trình sản xuất (nhuộm, giặt vải, tháp giải nhiệt...) và sinh hoạt của công nhân.

- Công ty hiện có 02 lò hơi dùng khí thiên nhiên để đốt, công suất mỗi lò 06 tấn hơi/h. Các lò hơi đã được kiểm định, còn hiệu lực.

II. KẾT QUẢ THANH TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện các thủ tục môi trường theo quy định

- Công ty đã được Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Phân xưởng nhuộm, công suất 5.200 tấn sản phẩm/năm tại KCN Mỹ Xuân A2, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Quyết định số 06/QĐ-BQL ngày 10/01/2018. Theo đó, dự án được xây dựng trên lô đất có diện tích 38.748,7 m². Các hạng mục công trình phục vụ hoạt động của dự án, gồm: xưởng nhuộm + văn phòng (6.452 m²), nhà bảo vệ (14 m²), kho thành phẩm (2.400 m²), bãi tập kết nguyên liệu (3.000 m²), nhà lò hơi (247 m²), kho chứa hóa chất và màu nhuộm (100 m²), hệ thống xử lý nước thải (2.218 m²), khu vực chứa bùn thải (100 m²), khu vực chứa CTNH (50 m²), khu vực chứa rác thải CNTT (50 m²); hệ thống thu nước sau xử lý (3.630,6 m²). Trên cơ sở đề xuất của Công ty TNHH Mei Sheng Textlies Việt Nam tại Văn bản số 026/09-2019 ngày 19/9/2019, Ban Quản lý các Khu công nghiệp đã có Công văn số 1702/BQL-TNMT ngày 30/9/2019 chấp thuận đề xuất của Công ty về việc xin thay đổi, bổ sung công nghệ xử lý nước thải của dự án so với Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-BQL ngày 10/01/2018.

- Công ty đã được UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án tại Giấy xác nhận số 1822/GXN-UBND ngày 18/02/2022.

- Các công trình, hạng mục gồm: Xưởng nhuộm, Nhà bảo vệ, bể xử lý nước thải, khu xử lý nước thải đã được Ban Quản lý các KCN cấp Giấy phép xây dựng số 50/GPXD ngày 20/9/2018 và kiểm tra, nghiệm thu hoàn thành tại Thông báo số 26/TB-BQL ngày 22/4/2022. Ngày 10/11/2020, Dự án nhuộm và hoàn thiện sản phẩm nhuộm Mei Sheng đã được Ban Quản lý các Khu công nghiệp cấp Giấy phép xây dựng số 68/GPXD, trong đó bao gồm hạng mục: Nhà xưởng mở rộng (1.728 m²), Nhà nồi hơi (234 m²), Khu rác thải (103 m²), Khu chứa bùn (100 m²), Trạm quan trắc (12,54 m²), Bãi xuất hàng (640 m²), nhà xe, tháp nước, trạm điện, khu vật tư. Các hạng mục, công trình này đã được Ban Quản lý các KCN kiểm tra, nghiệm thu hoàn thành tại Thông báo số 63/TB-BQL ngày 16/6/2023. Ngày 01/02/2023, Công ty TNHH Mei Sheng Textiles Việt Nam đã được Ban Quản lý các KCN cấp Giấy phép xây dựng số 08/GPXD với các hạng mục công trình: Bãi xuất hàng 2 (576 m²), Nhà ăn (140 m²), Nhà sinh hoạt công nhân (684,9 m²), Nhà xe 04 bánh (120 m²). Các hạng mục, công trình này đã được Ban Quản lý các KCN kiểm tra, nghiệm thu hoàn thành tại Thông báo số 55/TB-BQL ngày 02/6/2023.

* Tại thời điểm thanh tra, Nhà xưởng mở rộng (1.728 m²) chưa được lắp đặt máy móc, thiết bị để hoạt động sản xuất; Công ty hiện đang sử dụng Nhà xưởng mở rộng này để lưu giữ hàng hóa, sản phẩm. Công ty đã có Văn bản số 25/2024/MS ngày 24/10/2024 đề nghị Ban Quản lý các KCN chấp thuận mục đích sử dụng tạm thời công trình Nhà xưởng mở rộng thành nhà kho.

* Đối với máy móc, thiết bị nhuộm tại xưởng nhuộm của Công ty: Theo báo cáo của Công ty, số lượng thiết bị máy móc hiện có của Công ty có tổng công suất hoạt động thực tế (2 mẻ/ngày, 300 ngày/năm) khoảng 4.998 tấn/năm, không vượt quá công suất đã được phê duyệt trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường (5.200 tấn/năm). Đồng thời, quá trình đầu tư mua sắm máy móc thiết bị trên phụ thuộc vào nguồn cung của thị trường nên dẫn đến một số máy móc thiết bị có công suất không giống như dự kiến của Công ty trong thủ tục môi trường đã được phê duyệt. Công ty sẽ tiến hành rà soát, cập nhật thông tin các máy móc thiết bị trên vào hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2024.

- Việc thực hiện báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường: Công ty đang thực hiện, đã hợp đồng với đơn vị tư vấn là Công ty Cổ phần môi trường Mê Kông Xanh tại Hợp đồng số 30/24/MKX/HĐ ngày 11/5/2024.

- Việc thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ: tần suất thực hiện Báo cáo công tác bảo vệ môi trường là 01 lần/năm; trong đó bao gồm công tác quan trắc môi trường định kỳ là 03 tháng/lần (04 lần/năm).

- Công ty đã nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải đến hết Quý II/2024 và đã thực hiện kê khai đến Quý III/2024.

- Công ty đã lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và sự cố chất thải cho Phân xưởng nhuộm của Công ty TNHH Mei Sheng Textiles Việt Nam vào tháng 4/2022, đã công khai kế hoạch đến các cơ quan: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thị xã Phú Mỹ, UBND phường Mỹ Xuân, Ban Quản lý các KCN tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ đầu tư hạ tầng KCN Mỹ Xuân A2. Công ty đã tổ chức diễn tập ứng phó sự cố khẩn cấp năm 2022, 2023.

2. Các loại phát thải trong quá trình sản xuất kinh doanh và biện pháp giảm thiểu

a) Nước thải

- Nước thải của Công ty phát sinh chủ yếu là nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt của công nhân. Công ty có nhà ăn công nhân nhưng không có bếp ăn nên không phát sinh nước thải nhà bếp.

- Công ty đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải, công suất thiết kế 3.000 m³/ngày đêm (đã được xác nhận trong Giấy xác nhận số 1822/GXN-UBND) để xử lý nước thải phát sinh từ quá trình hoạt động với quy trình xử lý như sau: Nước thải → Bể thu gom → Máy sàng rác → Bể điều hòa → Tháp giải nhiệt → Bể khuấy nhanh 1 → Bể keo tụ 1 → Bể lắng hóa học 1 → Bể trung gian 1 → Bể Anoxic → Bể hiếu khí kéo dài → Bể lắng sinh học → Bể trung gian 2 → Bể điều chỉnh pH 1 → Bể khuấy nhanh 2 → Bể điều chỉnh pH 2 → Bể keo tụ 2 → Bể lắng hóa học 2 → Bể chứa nước ra → Bồn lọc cát → Bồn lọc than → Bể chứa nước sạch → Bể khử trùng → Hồ sinh học (02 hồ, 900 m³/hồ) → Hồ chỉ thị quan trắc tự động → Rạch Tác Chũng. Nước thải sau xử lý đạt Quy chuẩn QCVN 13-MT:2015/BTNMT và QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, K_q = 1,0, K_f = 1,0. Tại thời điểm thanh tra, hệ thống nước thải đang hoạt động.

- Về công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải của Công ty: Công ty đã xây dựng Cụm hồ sinh học kết hợp hồ sự cố có công suất chứa 9.000 m³ (gồm 8 hồ liên nhau theo hình chữ L, mỗi bể dài 50m, rộng 9m, sâu 2,5m). Tại thời điểm thanh tra, trong các hồ sự cố hiện có chứa nước, mực nước cao khoảng 0,5m.

- Dữ liệu quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải trong tháng 10/2024 của Công ty cho thấy: lưu lượng trung bình của nước thải đầu vào hệ thống xử lý nước thải khoảng 300 m³/ngày, nước thải đầu ra sau hệ thống xử lý nước thải khoảng 700 m³/ngày đêm. Số liệu cho thấy có sự chênh lệch lớn giữa đầu vào và đầu ra.

Về chất lượng xả thải: Căn cứ Phiếu kết quả thử nghiệm số B24.469/TTQT (0854) ngày 01/11/2024 của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường đối với mẫu nước thải sau hệ thống xử lý nước thải tại điểm cuối trước khi chảy ra môi trường của Công ty TNHH Mei Sheng Textiles Việt Nam cho thấy tất cả các thông số đều đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước thải dệt nhuộm của Bộ Tài nguyên và Môi trường QCVN 13:2015/BTNMT, cột A, K_q = 1,0, K_f = 1,0).

Việc thực hiện quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải:

- Công ty đã lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải với các thông số lưu lượng đầu vào và ra, pH, TSS, COD, độ màu và Amoni; đã thực hiện đấu nối và truyền dữ liệu về Trung tâm tiếp nhận dữ liệu tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, IP tĩnh thực tế: 115.75.21.193. Số liệu tại trạm khớp với số liệu truyền về Trung tâm Quan trắc.

- Các cổng kết nối của Data logger của trạm quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải của Công ty đã được niêm phong. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm tra, tem niêm phong thiết bị đo thông số Amoni đã bị rách; theo báo cáo của Công ty, tem niêm phong bị rách trong quá trình khắc phục sự cố đo màu và mất internet vào cuối năm 2023, đã được Công ty báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 020/2023/MS-XN ngày 28/12/2023.

- Công ty đã hiệu chuẩn đối với các thiết bị đo: lưu lượng đầu vào và đầu ra (thời hạn 31/12/2024), TSS, Amoni, độ màu, COD (thời hạn 31/12/2024); đã kiểm định thiết bị đo thông số: pH (thời hạn 31/12/2024). Khoảng đo của thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật. Công ty đã thực hiện Báo cáo đánh giá, kiểm soát chất lượng hệ thống quan trắc tự động, liên tục theo quy định và hồ sơ quản lý hệ thống quan trắc tự động, liên tục; tuy nhiên, thông tin về dải đo của thiết bị không trùng khớp với thông tin được cung cấp trong Báo cáo.

- Công ty có bố trí chất chuẩn đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn và còn hạn sử dụng. Công ty đã tiến hành kiểm tra độ chính xác của thiết bị định kỳ 01 tháng/lần. Đoàn Thanh tra tiến hành giám sát quy trình kiểm tra độ chính xác của thiết bị thông qua chất chuẩn (gọi tắt là kiểm chuẩn), kết quả cho thấy: thiết bị đo đối với các thông số pH, TSS, COD, độ màu đạt độ sai lệch cho phép (sai số <10%); riêng thông số Amoni không đạt độ sai lệch cho phép.

- Đã lắp đặt camera lưu trữ được dữ liệu, thời gian lưu trữ trên 03 tháng.

- Đã có hệ thống lấy mẫu từ xa và Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường có thể điều khiển được việc lấy mẫu từ xa; tuy nhiên, tủ bảo quản mẫu được lấy từ hệ thống điều khiển lấy mẫu từ xa không đáp ứng nhiệt độ yêu cầu ($4^{\circ}\text{C} \pm 2^{\circ}\text{C}$) theo quy định.

Việc thực hiện công khai thông tin, dữ liệu môi trường: Công ty đã tiến hành công khai kết quả quan trắc nước thải tự động, liên tục và kết quả mẫu quan trắc chất thải định kỳ của Công ty trên bảng thông tin điện tử (màn hình TV) đặt tại khu vực cổng ra vào của Công ty. Đồng thời, theo báo cáo của Công ty, Công ty đang tiến hành triển khai công khai dữ liệu quan trắc môi trường trên trang thông tin điện tử của Công ty.

b) Bụi và khí thải

Công ty không có công trình xử lý khí thải phục vụ cho hoạt động sản xuất.

c) Chất thải rắn thông thường

- Đối với rác thải sinh hoạt: Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV TM DV TV Môi trường Long Phước thu gom và vận chuyển theo Hợp đồng số 152/2023/HĐ/LP - MEISHENG ngày 22/02/2023 (thời hạn đến 31/10/2024).

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Theo báo cáo của Công ty, chất thải rắn công nghiệp thông thường bao gồm bụi vải, xơ vải, vải vụn, bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải công nghiệp... được Công ty chuyển giao cho Công ty TNHH MTV TM DV TV Môi trường Long Phước tại Hợp đồng số 152/2023/HĐ/LP-MEISHENG ngày 22/02/2023 (thời hạn đến 31/10/2024); Hợp đồng số 01/2023/HĐXLCT-ĐL-LP ngày 01/12/2023 về việc xử lý chất thải rắn CNTT, rác thải sinh hoạt giữa Công ty TNHH MTV TM DV TV Môi trường Long Phước và Công ty CP TM-XD Đa Lộc; Hợp đồng số 2024.06.01-TA-LP ngày 01/6/2024 về việc xử lý chất thải công nghiệp thông thường không nguy hại giữa Công ty TNHH MTV TM DV TV Môi trường Long Phước và Công ty TNHH TM DV Trường An Bà Rịa - Vũng Tàu; Hợp đồng xử lý bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải công nghiệp với Công ty TNHH Thành Thiên Phúc tại Hợp đồng số 01/HĐ-MST-TTP.24 ngày 16/4/2024 và Hợp đồng nguyên tắc số 324/HĐNT-2024/SGX-TTPHUC ngày 30/12/2023 giữa Công ty TNHH Công nghệ Sinh học Sài Gòn Xanh về việc xử lý chất thải công nghiệp thông thường do Công ty TNHH Thành Thiên Phúc thu gom vận chuyển từ các chủ nguồn thải.

- Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải: Công ty đã tiến hành phân định bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải công nghiệp vào cuối năm 2020. Ngày 29/01/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 255/STNMT- CCBVMT về ý kiến hướng dẫn quản lý bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải. Ngày 18/02/2022, trong nội dung Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT của dự án “Phân xưởng nhuộm, công suất 5.200 tấn sản phẩm/năm” số 1822/GXN - UBND có ghi nhận bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải là chất thải rắn công nghiệp thông thường.

d) Chất thải nguy hại (CTNH)

Công ty đã ký hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với Công ty TNHH Xử lý môi trường sạch Việt Nam tại Hợp đồng số 349/HĐXLCT/MTS.V.MS ngày 02/11/2023, được gia hạn tại Phụ lục hợp đồng số 01/2024//PLHD/RNH ngày 01/11/2024.

Căn cứ chứng từ chất thải nguy hại do Công ty cung cấp, chất thải nguy hại phát sinh gồm: hộp mực in thải có các thành phần nguy hại; phẩm màu và chất nhuộm thải có các thành phần nguy hại; bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải; dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải; bao bì mềm thải; bao bì kim loại cứng thải; bao bì cứng thải bằng nhựa, vật liệu khác (composit...); chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu lọc dầu chưa nêu tại các mã khác), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm

các thành phần nguy hại... với khối lượng chất thải nguy hại phát sinh tại Công ty của năm 2022: 5.180 kg, 2023: 1.640 kg, 9 tháng đầu năm 2024: 2.450 kg (theo Chứng từ chất thải nguy hại do Công ty cung cấp).

Kết quả kiểm tra thực tế cho thấy: Công ty đã bố trí khu vực lưu giữ CTNH dưới dạng nhà xưởng tiền chế, mái tôn, vách tôn, nền bê tông chống thấm, có rãnh và hố gom, có biển cảnh báo, đã phân chia khu vực để phân loại CTNH, có dán nhãn và mã chất thải.

III. KẾT LUẬN

Qua xem xét hồ sơ và kết quả thanh tra thực tế tại Công ty TNHH Mei Sheng Textlies Việt Nam cho thấy: Công ty đã thực hiện đầy đủ thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường theo quy định; đã thực hiện các biện pháp quản lý và giảm thiểu chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất, nước thải phát sinh đã được thu gom xử lý đạt quy chuẩn quy định, đã lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải; đã thực hiện chương trình quan trắc môi trường và báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ gửi các cơ quan quản lý nhà nước; đã xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố môi trường; quản lý chất rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định. Tuy nhiên, Công ty còn một số vấn đề cần khắc phục, cụ thể:

- Dữ liệu quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải trong tháng 10/2024 của Công ty cho thấy: có sự chênh lệch lớn giữa nước thải đầu vào và nước thải đầu ra (đầu vào khoảng ½ đầu ra).

- Thông tin về dải đo của thiết bị không trùng khớp với thông tin được cung cấp trong Báo cáo đánh giá, kiểm soát chất lượng hệ thống quan trắc tự động, liên tục; tủ bảo quản mẫu được lấy từ hệ thống điều khiển lấy mẫu từ xa không đáp ứng nhiệt độ yêu cầu ($4^{\circ}\text{C} \pm 2^{\circ}\text{C}$) theo quy định; thông số Amoni của hệ thống quan trắc tự động, liên tục không đạt độ sai lệch cho phép.

IV. YÊU CẦU ĐỐI VỚI CÔNG TY

Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Công ty TNHH Mei Sheng Textlies Việt Nam:

- Rà soát nguyên nhân và thực hiện biện pháp khắc phục đối với việc chênh lệch lớn giữa nước thải đầu vào và nước thải đầu ra (đầu vào chỉ bằng khoảng ½ đầu ra), đảm bảo không có việc pha loãng nước thải trước khi xả thải;

- Rà soát, kiểm tra, điều chỉnh lại thiết bị của hệ thống quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải và Báo cáo đánh giá, kiểm soát chất lượng hệ thống quan trắc tự động, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư 10/2021/TT-BTNMT;

- Hoàn thành các nội dung trên và Báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản các nội dung trên (kèm theo hình ảnh, tài liệu nếu có) trong 10 ngày kể từ ngày Kết luận thanh tra được công bố đối với Công ty;

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật trong quá trình hoạt động theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH Mei Sheng Textlies Việt Nam. Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo đến Công ty, yêu cầu Công ty nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Mei Sheng Textlies Việt Nam;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp;
- Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ;
- Phòng Quản lý môi trường;
- Lưu: HS, TTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Văn Mạo